

**BÁO CÁO CÔNG KHAI THU - CHI CÁC KHOẢN QUỸ THEO QUY ĐỊNH, CÁC
KHOẢN THU DỊCH VỤ ĐỂ PHỤC VỤ HỌC SINH
NĂM HỌC 2024 – 2025**

Căn cứ thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo Dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Căn cứ vào tình hình thực tế và kế hoạch thực hiện thu - chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2024 -2025.

Trường Tiểu học Lê Hồng Phong báo cáo công khai nội dung thu - chi của các khoản thu dịch vụ phục vụ cho học sinh, các khoản thu theo quy định năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. Các khoản thu theo quy định

1. Quỹ đội:

Tồn NH 2024-2025: 0 đồng

Tổng thu trong năm học 2024-2025: 38.205.000 đồng

Tổng chi trong năm học 2024-2025: 38.205.000 đồng

Tồn cuối năm học 2024-2025: 0 đồng (*Kèm theo thông báo công khai chi tiết*)

Nội dung chi:

Chi các hoạt động văn nghệ chào mừng kỷ niệm ngày NGVN 20/11, hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.

Chi các hoạt động đại hội liên đội năm học 2024 -2025

Chi các hoạt động tham gia cuộc thi tìm kiếm tài năng nhí tỉnh Đắk Nông năm 2024

Chi hỗ trợ các đội viên nhi đồng có hoàn cảnh khó khăn

Chi các hoạt động học sinh tham gia tuần lễ văn hóa thanh thiếu nhi các dân tộc tỉnh Đắk Nông.

Chi khen thưởng các lớp tiên tiến, khen thưởng đội viên xuất sắc NH 2024-2025, khen thưởng các lớp đạt giải trong trò chơi dân gian hội xuân năm 2025

2. BHYT học sinh

Tồn đầu năm học 2024-2025: 0 đồng

Tổng thu năm học 2024-2025: 522.253.400 đồng

Tổng chi năm học 2024-2025: 522.253.400 đồng

Tồn cuối năm học 2024-2025: 0 đồng (tồn TM)



Nội dung chi: Chi nộp tiền BHYT học sinh cho cơ quan BHXH tỉnh Đắk Nông

II. Các khoản thu dịch vụ phục vụ học sinh

1. Quỹ hỗ trợ hoạt động giáo dục

Tồn đầu năm học 2024-2025: 0 đồng

Tổng thu năm học 2024-2025: 25.470.000 đồng

Tổng chi năm học 2024-2025: 22.803.000 đồng

Tồn cuối năm học 2024-2025: 2.667.000 đồng (tồn TGNH)

(Kèm theo thông báo công khai chi tiết)

Nội dung chi:

Chi mua giấy kiểm tra, giấy A4 photo đề ôn tập, đề kiểm tra để phục vụ học tập cho học sinh học trong năm học 2024 -2025. Chi nạp mực máy photo để photo đề ôn tập, đề kiểm tra phục vụ học tập cho học sinh học trong năm học 2024 -2025

2. Quỹ vệ sinh

Tồn đầu năm học 2024-2025: 0 đồng

Tổng thu năm học 2024-2025: 76.410.000 đồng

Tổng chi năm học 2024-2025: 76.410.000 đồng

Tồn cuối năm học 2024-2025: 0 đồng

(Kèm theo thông báo công khai chi tiết)

Nội dung chi

Chi thuê hợp đồng thuê người dọn nhà vệ sinh cho học sinh trong năm học 2024 - 2025 và chi tiền mua đồ dùng vệ sinh phục vụ cho công tác dọn nhà vệ sinh cho học sinh

3 Quỹ ứng dụng công nghệ thông tin liên lạc điện tử VNEDU

Tồn đầu năm học 2024-2025: 0 đồng

Tổng thu năm học 2024-2025: 42.450.000 đồng

Tổng chi năm học 2024-2025: 42.450.000 đồng

Tồn cuối năm học 2024-2025: 0 đồng

(Kèm theo thông báo công khai chi tiết)

Nội dung chi

Chi trả dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin liên lạc điện tử vnedu cho nhà cung cấp .

4 Quỹ dịch vụ công tác bán trú

4.1 Quỹ tiền ăn bán trú

Tồn đầu năm học 2024-2025: 2.639.806 đồng (tồn TGNH)

Tổng thu năm học 2024-2025: 1.361.975.000 đồng

Tổng chi năm học 2024-2025: 1.361.172.800 đồng

Tồn cuối năm học 2024-2025: 3.442.006 đồng

(Trong đó: Tồn TK BIDV: 3.118.165đ. tồn TK Viettinbank: 253.841đ)

(Số tiền ăn tồn bao gồm số thu hồi nộp lại TK tiền gửi tiền ăn bán trú năm học 2020 -2021 do chi vượt số tiền so với hoá đơn và số tiền được giảm thuế GTTT theo Nghị quyết số 110/2023/QH15)

(Kèm theo thông báo công khai chi tiết)

4.2 Quỹ tiền thuê người nấu ăn

Tồn đầu năm học 2024-2025: 0 đồng
Tổng thu năm học 2024-2025: 208.800.000 đồng
Tổng chi năm học 2024-2025: 208.800.000 đồng
Tồn cuối năm học 2024-2025: 0 đồng

(Kèm theo thông báo công khai chi tiết)

4.3 Quỹ tiền thuê người chăm sóc giấc ngủ

Tồn đầu năm học 2024-2025: 955.000 đồng
Tổng thu năm học 2024-2025: 348.000.000 đồng
Tổng chi năm học 2024-2025: 348.000.000 đồng
Tồn cuối năm học 2024-2025: 955.000 đồng

(Số tiền tồn 955.000đ trên là của quỹ bảo mẫu NH 2020- 2021 chuyển qua)

(Kèm theo thông báo công khai chi tiết)

4.4 Quỹ tiền mua sắm bán trú

Tồn đầu năm học 2024-2025: 0 đồng
Tổng thu năm học 2024-2025: 31.500.000 đồng
Tổng chi năm học 2024-2025 : 31.500.000 đồng
Tồn cuối năm học 2024-2025: 0 đồng

(Kèm theo thông báo công khai chi tiết)

4.5 Quỹ tiền điện phục vụ bán trú

Tồn đầu năm học 2024-2025: 758.000 đồng
Tổng thu năm học 2024-2025: 16.680.000 đồng
Tổng chi năm học 2024-2025: 17.438.000 đồng
Tồn cuối năm học 2024-2025: 0 đồng

(Kèm theo thông báo công khai chi tiết)

Trên đây là báo cáo công khai các khoản thu - chi theo quy định, các khoản thu dịch vụ để phục vụ để phục vụ trực tiếp cho học sinh trong năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong.

Nơi nhận:

- Các bộ phận, đoàn thể, ban ĐDCMHS.
- Lưu: KT.
- CK trang điện tử trường

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Dung

UBND THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TRƯỜNG TH LÊ HỒNG PHONG

THÔNG BÁO CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ CHO
HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025

LOẠI QUỸ: QUỸ ĐỘI

(Kèm theo báo cáo số 04/BC-LHP, ngày 20/06/2025 của trường TH Lê Hồng Phong)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Tồn đầu năm học 2024-2025	-	
II	Tổng số tiền thu NH 2024-2025	38.205.000	
01	Thu quỹ đội NH 2024- 2025 đợt 1	8.730.000	
02	Thu quỹ đội NH 2024- 2025 đợt 2	10.800.000	
03	Thu quỹ đội NH 2024- 2025 đợt 3	6.705.000	
04	Thu quỹ đội NH 2024- 2025 đợt 4	3.555.000	
05	Thu quỹ đội NH 2024- 2025 đợt 5	2.295.000	
06	Thu quỹ đội NH 2024- 2025 đợt 6	1.800.000	
07	Thu quỹ đội NH 2024- 2025 đợt 7	3.015.000	
07	Thu quỹ đội NH 2024- 2025 đợt 7	1.305.000	
III	Tổng số tiền chi NH 2024-2025	38.205.000	
01	Chi mua nước, trang trí đại hội liên đội NH 2024-2025	483.000	
02	Chi hỗ trợ các lớp tham gia hội diễn văn nghệ chào mừng kỷ niệm ngày NGVN 20/11 năm 2024	6.600.000	
03	Chi hỗ trợ học sinh tham gia cuộc thi " tìm kiếm tài năng nhí" tỉnh Đắk Nông năm 2024	2.000.000	
04	Chi thuê trang phục biểu diễn văn nghệ tọa đàm chào mừng kỷ niệm ngày NGVN 20/11 năm 2024	4.795.000	
05	Chi thuê trang phục biểu diễn văn nghệ hoạt động kỷ niệm ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12 năm 2024	4.600.000	
06	Chi hỗ trợ đội viên, thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn NH 2024-2025	8.000.000	
07	Chi tiền khen thưởng cho các lớp đạt giải các trò chơi dân gian trong chương trình vui xuân đón tết Ất tỵ năm 2025	2.940.000	
08	Chi tiền khen thưởng cho tập thể lớp tiên tiến NH 2024-2025	4.000.000	
09	Chi tiền mua vở khen thưởng cho học sinh đạt thành tích trong công tác Đội – sao nhi đồng NH 2024-2025	3.892.000	
10	Chi tiền mua sữa, nước, bánh cho học sinh tham gia tuần lễ văn hóa – thể thao thanh thiếu nhi các dân tộc tỉnh Đắk Nông lần thứ XV năm 2025	895.000	
IV	Tổng số tiền tồn cuối NH 2024-2025	0	

UBND THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TRƯỜNG TH LÊ HỒNG PHONG

THÔNG BÁO CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ CHO
HỌC SINH - NĂM HỌC 2024 - 2025



LOẠI QUỸ: HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

(Kèm theo báo cáo số 04/BC-LHP, ngày 20/06/2025 của trường TH Lê Hồng Phong)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Tồn đầu năm học 2024-2025	-	
II	Tổng số tiền thu NH 2024-2025	25.470.000	
01	Thu quỹ hỗ trợ HĐGD NH 2024 -2025 (đợt 1)	5.820.000	
02	Thu quỹ hỗ trợ HĐGD NH 2024 -2025 (đợt 2)	7.200.000	
03	Thu quỹ hỗ trợ HĐGD NH 2024 -2025 (đợt 3)	4.470.000	
04	Thu quỹ hỗ trợ HĐGD NH 2024 -2025 (đợt 4)	2.370.000	
05	Thu quỹ hỗ trợ HĐGD NH 2024 -2025 (đợt 5)	1.530.000	
06	Thu quỹ hỗ trợ HĐGD NH 2024 -2025 (đợt 6)	1.200.000	
07	Thu quỹ hỗ trợ HĐGD NH 2024 -2025 (đợt 7)	2.010.000	
08	Thu quỹ hỗ trợ hoạt động giáo dục NH 2024-2025 (đợt 8)	870.000	
III	Tổng số tiền chi NH 2024-2025	22.803.000	
01	Thanh toán tiền mực máy photocopy phục vụ hoạt động giáo dục cho học sinh cuối kỳ I NH 2024-2025	2.250.000	
02	Phí thanh toán ngân hàng	22.000	
03	Thanh toán tiền mua giấy A4 để phục vụ cho học sinh kiểm tra cuối kỳ I NH 2024-2025	3.093.000	
04	Thanh toán tiền mực máy photocopy phục vụ hoạt động học tập cho HS giữa kỳ II NH 2024-2025	2.250.000	
05	Thanh toán tiền mua giấy A4, Giấy kiểm tra phục vụ hoạt động học tập cho HS giữa kỳ II NH 2024-2025	7.724.000	
06	Thanh toán tiền mực máy photocopy phục vụ hoạt động học tập cho HS cuối kỳ II NH 2024-2025	2.250.000	
07	Thanh toán tiền mua giấy A4, Giấy kiểm tra phục vụ hoạt động học tập cho HS cuối kỳ II NH 2024-2025	5.214.000	
IV	Tổng số tiền tồn cuối NH 2024-2025	2.667.000	Tồn TGNH

UBND THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TRƯỜNG TH LÊ HỒNG PHONG

THÔNG BÁO CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ CHO
HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025



LOẠI QUỸ: VỆ SINH

(Kèm theo báo cáo công khai số 04/BC-LHP, ngày 20/06/2025 của trường TH Lê Hồng Phong)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Tồn đầu năm học 2024-2025	-	
II	Tổng số tiền thu NH 2024-2025	76.410.000	
01	Thu quỹ vệ sinh NH 2024 -2025 (đợt 1)	17.460.000	
02	Thu quỹ vệ sinh NH 2024 -2025 (đợt 2)	21.600.000	
03	Thu quỹ vệ sinh NH 2024 -2025 (đợt 3)	13.410.000	
04	Thu quỹ vệ sinh NH 2024 -2025 (đợt 4)	7.110.000	
05	Thu quỹ vệ sinh NH 2024 -2025 (đợt 5)	4.590.000	
06	Thu quỹ vệ sinh NH 2024 -2025 (đợt 6)	3.600.000	
07	Thu quỹ vệ sinh NH 2024 -2025 (đợt 7)	6.030.000	
08	Thu quỹ vệ sinh NH 2024-2025 (đợt 8)	2.610.000	
III	Tổng số tiền chi NH 2024-2025	76.410.000	
01	Chi lương dọn vệ sinh nhà vệ sinh của học sinh tháng 9/2024	6.500.000	
02	Chi lương dọn vệ sinh nhà vệ sinh của học sinh tháng 10/2024	6.500.000	
03	Chi lương dọn vệ sinh nhà vệ sinh của học sinh tháng 11/2024	6.500.000	
04	Chi lương dọn vệ sinh nhà vệ sinh của học sinh tháng 12/2024	6.500.000	
05	Thanh toán tiền thuê người dọn nhà vệ sinh học sinh T1/2025	6.500.000	
06	Thanh toán tiền thuê người dọn nhà vệ sinh học sinh T2/2025	6.500.000	
07	Thanh toán tiền thuê người dọn nhà vệ sinh học sinh T3/2025	6.500.000	
08	Thanh toán tiền thuê người dọn nhà vệ sinh học sinh T4/2025	6.500.000	
09	Thanh toán tiền mua đồ dùng vệ sinh phục vụ công tác vệ sinh học sinh NH 2024 - 2025	17.910.000	
10	Thanh toán tiền thuê người dọn nhà vệ sinh học sinh T5/2025	6.500.000	
IV	Tổng số tiền tồn cuối NH 2024-2025	0	

UBND THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TRƯỜNG TH LÊ HỒNG PHONG

THÔNG BÁO CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ CHO
HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025



LOẠI QUỸ: TTLL ĐIỆN TỬ VNEDU

(Kèm theo báo cáo công khai số 04/BC-LHP, ngày 20/06/2025 của trường TH Lê Hồng Phong)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Tồn đầu năm học 2024-2025	-	
II	Tổng số tiền thu NH 2024-2025	42.450.000	
01	Thu tiền quỹ ứng dụng công nghệ TTLL điện tử VNEDU NH 2024-2025 (Đợt 1)	29.150.000	
02	Thu tiền quỹ ứng dụng công nghệ TTLL điện tử VNEDU NH 2024-2025 (Đợt 2)	3.950.000	
03	Thu tiền quỹ ứng dụng công nghệ TTLL điện tử VNEDU NH 2024-2025 (Đợt 3)	2.550.000	
04	Thu tiền quỹ ứng dụng công nghệ TTLL điện tử VNEDU NH 2024-2025 (Đợt 4)	2.000.000	
05	Thu tiền quỹ ứng dụng công nghệ TTLL điện tử VNEDU NH 2024-2025 (Đợt 5)	3.350.000	
06	Thu tiền quỹ ứng dụng công nghệ TTLL điện tử VNEDU NH 2024-2025 (Đợt 6)	1.450.000	
III	Tổng số tiền chi NH 2024-2025	42.450.000	
01	Chi thanh toán tiền ứng dụng CNTTLL điện tử VNEDU (đợt 1) NH 2024-2025	37.650.000	
02	Thanh toán tiền dịch vụ ứng dụng CNTTLL điện tử VNEDU giữa nhà trường và phụ huynh (Đợt 2), NH 2024-2025	4.800.000	
IV	Tổng số tiền tồn cuối NH 2024-2025	0	

UBND THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TRƯỜNG TH LÊ HỒNG PHONG

THÔNG BÁO CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ CHO
HỌC SINH - NĂM HỌC 2024 - 2025



LOẠI QUỸ: TIỀN ĂN BÁN TRÚ

(Kèm theo báo cáo công khai số 04/BC-LHP, ngày 20/06/2025 của trường TH Lê Hồng Phong)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Tồn đầu năm học 2024-2025	2.639.806	
II	Tổng số tiền thu NH 2024-2025	1.361.975.000	
01	Thu quỹ tiền ăn bán trú T9/2024 (đợt 1)	56.250.000	
02	Thu quỹ tiền ăn bán trú T09/2024 (Đợt 2)	45.200.000	
03	Thu quỹ tiền ăn bán trú T10/2024 (đợt 1)	95.000.000	
04	Thu quỹ tiền ăn bán trú T10/2024 (Đợt 2)	117.025.000	
05	Thu quỹ tiền ăn bán trú T11/2024 (đợt 1)	58.125.000	
06	Thu quỹ tiền ăn bán trú T11/2024(đợt 2)	110.300.000	
07	Thu quỹ tiền ăn bán trú T12/2024 (đợt 1)	44.100.000	
08	Thu quỹ tiền ăn bán trú T12/2024 (đợt 2)	45.900.000	
09	Thu quỹ tiền ăn bán trú T12/2024 (đợt 3)	63.900.000	
10	Thu quỹ tiền ăn bán trú T12/2024 (đợt 4)	48.000.000	
11	Thu quỹ tiền ăn bán trú T1/2025	89.250.000	
12	Thu quỹ tiền ăn bán trú T2/2025	128.825.000	
13	Thu quỹ tiền ăn bán trú T3/2025	183.350.000	
14	Thu quỹ tiền ăn bán trú T4/2025	140.400.000	
15	Thu quỹ tiền ăn bán trú T5/2025	136.350.000	
III	Tổng số tiền chi NH 2024-2025	1.361.172.800	
01	Chi mua gạo, TP, hàng hóa, vật tư, gas, nước máy phục vụ cho học sinh ăn bán trú T9/2024	101.365.067	
02	Chi mua gạo, TP, hàng hóa, vật tư, gas, nước máy phục vụ cho học sinh ăn bán trú T10/2024	211.804.103	
03	Chi mua gạo, TP, hàng hóa, vật tư, gas, nước máy phục vụ cho học sinh ăn bán trú T11/2024	168.255.244	
04	Chi mua gạo, TP, hàng hóa, vật tư, gas, nước máy phục vụ cho học sinh ăn bán trú T12/2024	72.771.000	
05	Phí ngân hàng	127.396	

06	Chi mua thực phẩm cho học sinh ăn bán trú T12/2025	128.859.000	
07	Chi mua gạo, TP, hàng hóa, vật tư, gas, nước máy phục vụ cho học sinh ăn bán trú T1/2025 + phí NH	87.385.711	
08	Chi mua gạo, TP, hàng hóa, vật tư, gas, nước máy phục vụ cho học sinh ăn bán trú T2/2025 + Phí NH	130.210.560	
09	Chi mua gạo, TP, hàng hóa, vật tư, gas, nước máy phục vụ cho học sinh ăn bán trú T3/2025 + phí NH	183.538.869	
10	Chi mua gạo, TP, hàng hóa, vật tư, gas, nước máy phục vụ cho học sinh ăn bán trú T4/2025+Phí NH	170.874.519	
11	Chi mua gạo, TP, hàng hóa, vật tư, gas, nước máy phục vụ cho học sinh ăn bán trú T5/2025+Phí NH	105.862.500	
12	Phí TK ngân hàng	118.831	
IV	Tổng số tiền tồn cuối NH 2024-2025	3.442.006	Tồn TK BIDV: 3.118.165d Tồn TK Viettinbank: 253.841d

UBND THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TRƯỜNG TH LÊ HỒNG PHONG

THÔNG BÁO CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ CHO
HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025



LOẠI QUỸ: THUÊ NGƯỜI NẤU ĂN

(Kèm theo báo cáo công khai số 04/BC-LHP, ngày 20/06/2025 của trường TH Lê Hồng Phong)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Tồn đầu năm học 2024-2025	-	
II	Tổng số tiền thu NH 2024-2025	208.800.000	
01	Thu tiền quỹ thuê người nấu ăn T9/2024(đợt 01)	7.500.000	
02	Thu tiền quỹ thuê người nấu ăn T9/2024(đợt 02)	5.700.000	
03	Thu tiền quỹ thuê người nấu ăn T10/2024(đợt 01)	12.000.000	
04	Thu tiền quỹ thuê người nấu ăn T10/2024(đợt 02)	14.520.000	
05	Thu tiền quỹ thuê người nấu ăn T11/2024(đợt 01)	9.300.000	
06	Thu tiền quỹ thuê người nấu ăn T11/2024(đợt 02)	17.400.000	
07	Thu tiền quỹ thuê người nấu ăn T12/2024(đợt 01)	5.880.000	
08	Thu tiền quỹ thuê người nấu ăn T12/2024(đợt 02)	6.120.000	
09	Thu tiền quỹ thuê người nấu ăn T12/2024(đợt 03)	8.520.000	
10	Thu tiền quỹ thuê người nấu ăn T12/2024(đợt 04)	6.240.000	
11	Thu quỹ thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T1/2025 (đợt 1)	12.120.000	
12	Thu nộp quỹ thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T1/2025 (đợt 2)	13.680.000	
13	Thu quỹ thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T2/2025(đợt 1)	12.480.000	
14	Thu quỹ thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T2/2025 (đợt 2)	9.000.000	
15	Thu nộp quỹ thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T2/2025 (đợt 3)	4.320.000	
16	Chi nộp quỹ thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T3/2025 (đợt 1)	7.020.000	
17	Thu quỹ thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T3/2025 (đợt 2)	8.880.000	
18	Thu quỹ thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T3/2025(đợt 3)	7.500.000	
19	Thu quỹ thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T3/2025 (đợt 4)	2.400.000	
20	Thu quỹ thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T4/2025 (đợt 1)	5.880.000	
21	Thu quỹ thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T4/2025(đợt 2)	2.520.000	

22	Thu quỹ thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T4/2025 (đợt 3)	6.600.000	
23	Thu quỹ thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T5/2025 (đợt 4)	10.560.000	
24	Thu quỹ thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T5/2025 (đợt 1)	3.240.000	
25	Thu quỹ thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T5/2025 (đợt 2)	6.150.000	
26	Thu quỹ thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T5/2025 (đợt 3)	3.270.000	
III	Tổng số tiền chi NH 2024-2025	208.800.000	
01	Chi tiền công thuê người chăm sóc giấc ngủ và QLHC T9/2024	13.200.000	
02	Chi tiền công thuê người chăm sóc giấc ngủ và QLHC T10/2024	26.520.000	
03	Chi tiền công thuê người nấu ăn và QLHC T10/2024	26.700.000	
04	Chi tiền công thuê người nấu ăn và QLHC T12/2024	26.760.000	
05	Chi tiền quản lý hành chính, thuê người nấu ăn T01/2025	25.800.000	
06	Chi tiền quản lý hành chính, thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T02/2025	25.800.000	
07	Chi tiền quản lý hành chính, thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T03/2025	25.800.000	
08	Chi tiền quản lý hành chính, thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T04/2025	25.560.000	
09	Chi tiền quản lý hành chính, thuê người nấu ăn cho học sinh bán trú T05/2025	12.660.000	
IV	Tổng số tiền tồn cuối NH 2024-2025	0	

THÔNG BÁO CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ CHO
HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025



LOẠI QUỸ: THUÊ NGƯỜI CHĂM SÓC GIẤC NGỦ

(Kèm theo báo cáo công khai số 04/BC-LHP, ngày 20/06/2025 của trường TH Lê Hồng Phong)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Tồn đầu năm học 2024-2025	955.000	
II	Tổng số tiền thu NH 2024-2025	348.000.000	
01	Thu tiền quỹ thuê người chăm sóc giấc ngủ cho HS bán trú T9/2024 (đợt 1)	12.500.000	
02	Thu tiền quỹ thuê người chăm sóc giấc ngủ cho HS bán trú T9/2024 (đợt 2)	9.500.000	
03	Thu tiền quỹ thuê người chăm sóc giấc ngủ cho HS bán trú T10/2024 (đợt 1)	20.000.000	
04	Thu tiền quỹ thuê người chăm sóc giấc ngủ cho HS bán trú T10/2024 (đợt 2)	24.200.000	
05	Thu tiền quỹ thuê người chăm sóc giấc ngủ cho HS bán trú T11/2024 (đợt 1)	15.500.000	
06	Thu tiền quỹ thuê người chăm sóc giấc ngủ cho HS bán trú T11/2024 (đợt 2)	29.000.000	
07	Thu tiền quỹ thuê người chăm sóc giấc ngủ cho HS bán trú T12/2024 (đợt 1)	9.800.000	
08	Thu tiền quỹ thuê người chăm sóc giấc ngủ cho HS bán trú T12/2024 (đợt 2)	10.200.000	
09	Thu tiền quỹ thuê người chăm sóc giấc ngủ cho HS bán trú T12/2024 (đợt 3)	14.200.000	
10	Thu tiền quỹ thuê người chăm sóc giấc ngủ cho HS bán trú T12/2024 (đợt 4)	10.400.000	
11	Thu quỹ CSGN cho học sinh bán trú T1/2025 (đợt 1)	20.200.000	
12	Thu quỹ CSGN cho học sinh bán trú T1/2025 (đợt 2)	22.800.000	
13	Thu quỹ CSGN cho học sinh bán trú T2/2025 (đợt 1)	20.800.000	
14	Thu quỹ CSGN cho học sinh bán trú T2/2025 (đợt 2)	15.000.000	
15	Thu quỹ CSGN cho học sinh bán trú T2/2025 (đợt 3)	7.200.000	
16	Chi nộp quỹ CSGN cho học sinh bán trú T3/2025 (đợt 1)	11.700.000	
17	Chi nộp quỹ CSGN cho học sinh bán trú T3/2025 (đợt 2)	14.800.000	
18	Chi nộp quỹ CSGN cho học sinh bán trú T3/2025 (đợt 3)	12.500.000	
19	Thu quỹ CSGN cho học sinh bán trú T3/2025 (đợt 4)	4.000.000	
20	Thu quỹ CSGN cho học sinh bán trú T4/2025 (đợt 1)	9.800.000	

21	Thu quỹ CSGN cho học sinh bán trú T4/2025 (đợt 2)	4.200.000	
22	Thu quỹ CSGN cho học sinh bán trú T4/2025 (đợt 3)	11.000.000	
23	Thu quỹ CSGN cho học sinh bán trú T4/2025 (đợt 4)	17.600.000	
24	Thu quỹ CSGN cho học sinh bán trú T5/2025 (đợt 1)	3.240.000	
25	Thu quỹ CSGN cho học sinh bán trú T5/2025 (đợt 1) nộp BS	2.160.000	
26	Thu quỹ CSGN cho học sinh bán trú T5/2025 (đợt 2)	10.250.000	
27	Thu quỹ CSGN cho học sinh bán trú T5/2025 (đợt 3)	5.450.000	
III	Tổng số tiền chi NH 2024-2025	348.000.000	
01	Chi tiền QLHC và thuê người chăm sóc giấc ngủ cho HS bán trú T9/2024	22.000.000	
02	Chi tiền QLHC và thuê người chăm sóc giấc ngủ cho HS bán trú T10/2024	44.200.000	
03	Chi tiền QLHC và thuê người chăm sóc giấc ngủ cho HS bán trú T11/2024	44.500.000	
04	Chi tiền QLHC và thuê người chăm sóc giấc ngủ cho HS bán trú T12/2024	44.600.000	
05	Chi tiền quản lý hành chính, thuê người chăm sóc giấc ngủ cho học sinh bán trú T01/2025	43.000.000	
06	Chi tiền quản lý hành chính, thuê người chăm sóc giấc ngủ cho học sinh bán trú T02/2025	43.000.000	
07	Chi tiền quản lý hành chính, thuê người chăm sóc giấc ngủ cho học sinh bán trú T03/2025	43.000.000	
08	Chi tiền quản lý hành chính, thuê người chăm sóc giấc ngủ cho học sinh bán trú T04/2025	42.600.000	
09	Chi tiền quản lý hành chính, thuê người chăm sóc giấc ngủ cho học sinh bán trú T05/2025	21.100.000	
IV	Tổng số tiền tồn cuối NH 2024-2025	955.000	Tồn TKTG

UBND THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TRƯỜNG TH LÊ HỒNG PHONG

THÔNG BÁO CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ CHO
HỌC SINH HỌC - NĂM HỌC 2024 - 2025



LOẠI QUỸ: MUA SẮM BÁN TRÚ ĐẦU CẤP
(Kèm theo báo cáo số 04/BC-LHP, ngày 20/06/2025 của trường TH Lê Hồng Phong)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Tồn đầu năm học 2024-2025	-	
II	Tổng số tiền thu NH 2024-2025	31.500.000	
01	Thu tiền mua sắm bán trú ban đầu NH 2024-2025	31.500.000	
III	Tổng số tiền chi NH 2024-2025	31.500.000	
01	Thanh toán mua tủ nhôm kính đựng đồ dùng bán trú	12.500.000	
02	Thanh toán tiền mua đồ dùng bán trú đầu cấp	18.985.000	
03	Phí ngân hàng	15.000	
IV	Tổng số tiền tồn cuối NH 2024-2025	0	

UBND THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TRƯỜNG TH LÊ HỒNG PHONG

THÔNG BÁO CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ
CHO HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025



LOẠI QUỸ: ĐIỆN BÁN TRÚ

(Kèm theo báo cáo số 04/BC-LHP, ngày 20/06/2025 của trường TH Lê Hồng Phong)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Tồn đầu năm học 2024-2025	758.000	
II	Tổng số tiền thu NH 2024-2025	16.680.000	
01	Thu tiền điện bán trú NH 2024-2025 (đợt 1)	4.000.000	
02	Thu tiền điện bán trú NH 2024-2025 (đợt 2)	2.760.000	
03	Thu tiền điện bán trú NH 2024-2025 (đợt 2)	1.520.000	
04	Thu tiền điện bán trú NH 2024-2025 (đợt 4)	1.840.000	
05	Thu tiền điện bán trú NH 2024-2025 (đợt 5)	1.240.000	
06	Thu tiền điện bán trú NH 2024-2025 (đợt 6)	1.120.000	
07	Thu tiền điện bán trú NH 2024-2025 (đợt 7)	2.360.000	
08	Thu tiền điện bán trú NH 2024-2025 (đợt 8)	1.840.000	
III	Tổng số tiền chi NH 2024-2025	17.438.000	
01	Chi thanh toán tiền điện T10/2024	4.189.000	
02	Chi thanh toán tiền điện T11/2024	3.275.000	
03	Thanh toán tiền điện bán trú T12/2024	3.139.000	
04	Thanh toán tiền điện bán trú T2/2025	2.353.000	
05	Thanh toán tiền điện bán trú T4/2025	3.897.000	
06	Thanh toán tiền điện bán trú T5/2025	585.000	
IV	Tổng số tiền tồn cuối NH 2024-2025	0	